

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày 21-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sô Lan Tài - Trưởng phòng Dân tộc huyện Vân Canh.

Bà Lê Thị Thu Lợi - Nguyên Hiệu trưởng Trường tiểu học số 2 thị trấn Vân Canh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2021/HSST-QĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn Th, tên gọi khác: **Lê Văn H,** sinh ngày 14/5/2005 tại thị trấn V, huyện V, tỉnh B. Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi. Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn A, sinh năm 1986 và bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1990; Vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 17/12/2019, bị Công an huyện Vân Canh xử phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11/8/2021. Trong thời gian tại ngoại đã bị Công an huyện V khởi tố bị can và bắt tạm giam trong vụ án khác về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Anh Lê Văn A, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B là Cha đẻ của bị cáo.
“Có mặt”

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo Lê Văn Th. “Có mặt”

- *Bị hại:* Bà Bùi Thị H, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B. “Có mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Ngọc Quang V, sinh ngày 08/8/2003.

Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B.

(Anh V có đơn yêu cầu Tòa xét xử vắng mặt ngày 06/12/2021)

+ Anh Đinh Văn H, sinh ngày 12/8/2005. “Vắng mặt”

Người đại diện hợp pháp của anh Đinh Văn H: Chị Mai Thị R (Mẹ đẻ của anh Đinh Văn H) “Có mặt”

Đồng cư trú: Làng H, xã C, huyện V, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 14/5/2021, Lê Văn Th cùng Nguyễn Ngọc Quang V và Đinh Văn H đi dạo bộ trên đường bê tông nông thôn song song với đường sắt thì phát hiện tiệm Internet Đại Thắng của bà Bùi Thị H thuộc Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B đóng cổng nhưng bên trong đèn sáng. Th nói với V và H: “Vào đây xem thử có gì lấy”, V nói: “Bọn bay đừng vô trộm, tao bị đau chân, chạy không được”. H không nói gì. Thấy vậy, Th bảo: “Chờ ở ngoài để tao vào”. V và H bỏ đi nơi khác ngủ. Th trèo qua cổng ngõ đi vào khu vực sân nhà của tiệm, đột nhập vào bên trong nhà để lấy trộm tài sản. Tại phòng buồng, Th thấy bà H đang nằm ngủ trên nền nhà, bên cạnh có để 01 điện thoại Samsung Galaxy. Th liền lấy bỏ vào túi quần. Th tiếp tục đi vào phòng bếp lấy thêm 01 trái dưa hấu và 03 lon pepsi rồi thoát ra ngoài theo lối cũ. Khi đi đến cổng ngõ, Th đặt trái dưa và các lon pepsi tại khe cổng sắt, Th trèo qua cổng ra bên ngoài rồi thò tay lấy dưa, lon pepsi mang đi. Do không thấy V và H nên Th tiếp tục đi bộ khoảng 20 mét thì thấy V, H đang nằm ngủ. Th gọi V và H dậy, đưa cho mỗi người một miếng dưa và 01 lon pepsi để ăn, uống. Sau đó, cả ba người đi bộ về khu phố H. Trên đường đi, Th lấy điện thoại vừa trộm được ra vứt bỏ ộp lưng. Thấy vậy, V hỏi Th: “Điện thoại lấy ở đâu vậy?”, Th trả lời: “Tao lấy được trong tiệm net Đại Thắng”. Sau đó, cả ba người cùng nhau đi về ngủ tại nhà bà nội của Th thuộc khu phố H, thị trấn V, huyện V. Đến sáng cùng ngày, bà H ngủ dậy phát hiện tài sản bị mất trộm nên đến Công an báo cáo sự việc. Tại Cơ quan điều tra, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp điện thoại Samsung nói trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 16/KLHD ngày 29/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 01 (một) điện thoại di

động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màu xanh dương trị giá 5.600.000đ; 01 (một) trái dưa hấu, cân nặng: 03kg trị giá 30.000đ; 03 (ba) lon pepsi trị giá 24.000đ. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp là 5.654.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ và trả lại điện thoại Samsung Galaxy A20 cho bà Bùi Thị H. Bà H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKS-VC ngày 27/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận. Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 (ba) đến 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại Samsung Galaxy A20 và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về án phí sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

* Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo thống nhất với nội dung bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật và mức hình phạt đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật Hình sự xem xét xử phạt bị cáo mức án 03 (ba) tháng tù. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

* Ý kiến của bị hại: Đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do không có nghề nghiệp và công việc làm ổn định nhưng muốn có điện thoại để sử dụng cá nhân, nên vào khoảng 01 giờ ngày 14/5/2021, Lê Văn Th đột nhập vào bên trong tiệm Internet Đại Thắng thuộc Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B, lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy A20, 01 trái dưa hấu và 03 lon pepsi của bà Bùi Thị H trị giá là 5.654.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn đồng). Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra, phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do đó, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên cần áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự vì bị cáo là người dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Ngọc Quang V và Đinh Văn H được bị cáo Lê Văn Th rủ vào tiệm Internet Đại Thắng trộm cắp tài sản nhưng V và H không tham gia cùng, không có hành vi giúp sức hay xúi giục đối với bị cáo Th nên không đồng phạm với Th. Ngoài ra, V và H còn có hành vi ăn dưa hấu, uống 02 lon pepsi biết rõ do bị cáo Th trộm mà có. Tuy nhiên, tài sản có giá trị 54.000đ, Hoát chưa đủ 16 tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện V không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với V và H là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật áp dụng và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo về tội danh và Điều luật áp dụng xử phạt đối với bị cáo; về án phí đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn giảm theo điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, 38, 101 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Th, tên gọi khác: Lê Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Vân Canh;
- VKSND huyện Vân Canh;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- THADS huyện Vân Canh;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Người bào chữa;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Phương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 21 tháng 12 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh tỉnh Bình Định

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sô Lan Tài

Bà Lê Thị Thu Lợi

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2021/HSST-QĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo: **Lê Văn Thảo**, tên gọi khác: **Lê Văn Hảo**, sinh ngày 14/5/2005 tại thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lê Văn Thảo**, tên gọi khác: **Lê Văn Hảo** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Biểu quyết 03/03.

2. Điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Biểu quyết 03/03.

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lê Văn Thảo**, tên gọi khác: **Lê Văn Hảo** 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Biểu quyết 03/03.

4. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự vì bị cáo là người dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo **Lê Văn Thảo**, tên gọi khác: **Lê Văn Hảo**.

Biểu quyết 03/03.

5. Về án phí: 2. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Biểu quyết 03/03.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Biểu quyết 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 40 phút, ngày 21 tháng 12 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA